

Hải Dương, ngày 15 tháng 3 năm 2021

HƯỚNG DẪN XÂY DỰNG NỘI DUNG KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN

A. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Thông tư 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng.
- Quyết định 368/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 23/9/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học theo hệ thống tín chỉ.
- Quyết định 654/QĐ-ĐHKTYTHD ngày 27/8/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y tế Hải Dương về việc ban hành Quy định về đào tạo trực tuyến.

B. PHẠM VI ÁP DỤNG

- Áp dụng với các khóa học trực tuyến được xây dựng dựa trên các học phần lý thuyết, lý thuyết - thực hành, thực hành trong các CTĐT hiện hành của Nhà trường.

C. MỘT SỐ THUẬT NGỮ

1. Khóa học trực tuyến: là một tập hợp các học liệu điện tử được tổ chức lại theo một kết cấu sư phạm, để có thể cung cấp kiến thức và kỹ năng cho người học một cách hiệu quả thông qua sự trợ giúp của các phần mềm quản lý học tập (Learning Management System - LMS). Một học phần trong CTĐT của Nhà trường có thể triển khai xây dựng thành một hoặc nhiều khóa học trực tuyến.

2. Đào tạo trực tuyến: là hoạt động dạy - học thông qua phần mềm ứng dụng trên môi trường Internet đảm bảo giảng viên và người học tương tác đồng thời hoặc không đồng thời trong quá trình dạy - học.

3. Đào tạo kết hợp (Blended learning): là việc kết hợp phương thức học tập điện tử (e-learning) với phương thức dạy-học truyền thống (người dạy và người học cùng có mặt) nhằm nâng cao hiệu quả công tác đào tạo và chất lượng giáo dục. Trong mô hình này, người học tham gia vào quá trình học tập dưới 3 hình thức cơ bản:

- Dạy-học truyền thống: Người học tham gia các hoạt động trên lớp dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

- Tự học: Người học hoàn thành quá trình thu nhận kiến thức một cách độc lập về không gian (trực tuyến hoặc ngoại tuyến) và thời gian theo khả năng dưới sự định hướng của giảng viên thông qua các nhiệm vụ học tập.

- Học hợp tác: Người học tương tác với người khác thông qua các cuộc thảo luận trực tuyến (chat, blog, forum, email) hoặc seminar, làm việc nhóm.

4. Học tập điện tử: là hình thức học tập qua đó người học có thể tự học mọi lúc, mọi nơi thông qua các học liệu điện tử đa phương tiện (lời giảng, lời thuyết minh, âm thanh, hình ảnh, video, đồ họa...). Các hình thức học tập như m-Learning (học thông qua thiết bị di động: điện thoại thông minh, máy tính bảng, màn hình tương tác), u-Learning (học thông qua các phương thức tương tác thực tế ảo diễn ra bất kỳ nơi nào), hay smart-Learning (phương tiện học tập thông minh) đều là các hình thái của học tập điện tử e-Learning.

5. Học liệu điện tử: là tập hợp các phương tiện điện tử phục vụ dạy - học, bao gồm: sách giáo trình, sách giáo khoa, tài liệu tham khảo được số hóa; bài kiểm tra đánh giá; bản trình chiếu; bảng dữ liệu; các tệp âm thanh, hình ảnh, video, bài giảng điện tử; phần mềm dạy học; thí nghiệm ảo...

* **Học liệu đa phương tiện** là các học liệu điện tử có hình ảnh động, âm thanh hoặc cả hai, có thể gồm những loại sau đây:

- Các file âm thanh dùng để minh họa trong bài giảng.

- Các file flash hoặc tương tự được tạo trực tiếp qua các phần mềm đồ họa hoặc ghi hình từ màn hình.

- Các file có cả hình ảnh và âm thanh như các video clip thường được ghi trong các định dạng mpeg, avi hay các định dạng có hiệu ứng tương tự.

- Các file trình diễn bài giảng có tích hợp video.

Các học liệu đa phương tiện tương tác được hiểu theo nghĩa người sử dụng có thể tác động trực tiếp để thay đổi kịch bản trình diễn ngay trong quá trình trình diễn. Về kiểu tương tác cũng có hai mức độ:

- Tương tác thông qua chọn kịch bản trình diễn (theo danh mục hay theo liên kết) để khởi động một kịch bản trình diễn tiếp theo sẵn có mà không cần thực hiện các tính toán. Ví dụ về loại tương tác này có thể là: các hoạt cảnh được tạo nhờ bộ công cụ Macromedia, các trang WEB có dữ liệu đa phương tiện điều khiển bằng cách kích hoạt các liên kết, chuyển slide trong một trình diễn.

- Tương tác qua dữ liệu được nhập trực tiếp trong quá trình trình diễn. Trong trường hợp này phải xây dựng một chương trình máy tính xử lý tự động, tạo các kịch bản phù hợp với dữ liệu đưa vào. Tương tác kiểu này gọi là các thí nghiệm ảo.

* **Thí nghiệm ảo hoặc mô phỏng trên máy tính** là một trong những loại học liệu đa phương tiện. Người làm thí nghiệm có thể quan sát, tính toán thử nghiệm. Mỗi thí nghiệm ảo hoặc mô phỏng là một phần mềm ứng dụng, người làm thí nghiệm tương tác với phần mềm qua việc nhập số liệu cho thí nghiệm và chọn lựa các phương án do máy tính gợi ý. Bài giảng điện tử bắt buộc phải có học liệu đa phương tiện có thời lượng đạt từ 20% đến 30% thời lượng môn học tính theo số tiết và không vượt quá 1 tiết học (50 phút).

* **Câu hỏi trắc nghiệm có phản hồi trực tiếp** là câu hỏi trắc nghiệm theo kiểu lựa chọn phương án tốt nhất (multiple choice) được soạn thảo dưới dạng WEB, khi người học đánh dấu vào một phương án sẽ nhận được phản hồi ngay lập tức câu trả lời là đúng hay sai và sai như thế nào.

* **Bài kiểm tra trắc nghiệm trực tuyến** là một tập hợp các câu hỏi trắc nghiệm được soạn thảo trong định dạng WEB. Khi người học thực hiện xong, hệ thống sẽ phản hồi kết quả tổng thể mà không thông báo rõ người học làm bài sai như thế nào.

D. CÁC BƯỚC CHUẨN BỊ XÂY DỰNG MỘT KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN

1. Thành lập nhóm biên soạn khóa học trực tuyến

Trường Khoa/Bộ môn phối hợp với Phòng Quản lý đào tạo đề xuất Hiệu trưởng phê duyệt nhóm biên soạn khóa học trực tuyến. Nhóm biên soạn khóa học trực tuyến có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và biên soạn nội dung khóa học trực tuyến.

2. Xây dựng đề cương chi tiết khóa học trực tuyến

Bước 1. Xây dựng mục tiêu, chuẩn đầu ra khóa học trực tuyến

Mục tiêu, chuẩn đầu ra của khóa học trực tuyến phải được xây dựng căn cứ vào mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần tương ứng trong CTĐT hiện hành của Nhà trường, đáp ứng được một phần hoặc toàn bộ mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần này. Nhóm biên soạn cũng có thể rà soát, điều chỉnh lại mục tiêu, chuẩn đầu ra của khóa học trực tuyến trên cơ sở mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần tương ứng.

Bước 2. Xác định nội dung kiến thức của khóa học trực tuyến và xây dựng ma trận phát triển kiến thức kỹ năng

- Dựa trên cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của học phần, nhóm biên soạn xây dựng nội dung chi tiết của khóa học trực tuyến đảm bảo đáp ứng được mục tiêu và chuẩn đầu ra đã xác định ở bước 1.

- Xây dựng ma trận đáp ứng giữa mục tiêu và chuẩn đầu ra của khóa học trực tuyến.

- Xây dựng ma trận đáp ứng giữa mục tiêu, chuẩn đầu ra của khóa học trực tuyến với chuẩn đầu ra của CTĐT.

Bước 3. Thu thập thông tin phản hồi

- Nhóm biên soạn lấy ý kiến của các bên liên quan gồm giảng viên, cán bộ quản lý trong khoa/bộ môn và trong các đơn vị của Nhà trường (phòng QLĐT, KT&ĐBCLĐT, khoa/bộ môn quản lý CTĐT...) về mục tiêu, chuẩn đầu ra và nội dung khóa học trực tuyến.

- Trường hợp mục tiêu, chuẩn đầu ra của khóa học trực tuyến thay đổi so với mục tiêu, chuẩn đầu ra của học phần tương ứng, nhóm biên soạn phải xin thêm ý kiến phản hồi của chuyên gia về mục tiêu, chuẩn đầu ra và nội dung khóa học trực tuyến. Học phần thuộc khối kiến thức cơ sở chuyên ngành và khối kiến thức chuyên ngành phải xin thêm ý kiến sinh viên đã tốt nghiệp, đại diện các khoa lâm sàng của ngành/chuyên ngành đào tạo tại các bệnh viện, cơ sở y tế, các cơ sở tuyển dụng.

Bước 4. Xây dựng dự thảo đề cương chi tiết khóa học trực tuyến

Dự thảo đề cương chi tiết khóa học trực tuyến được xây dựng trên cơ sở góp ý, tiếp thu ý kiến của các bên liên quan (Phụ lục 1). Đề cương chi tiết phải nêu rõ những nội dung được tổ chức dạy học trên lớp và dạy học trực tuyến. Việc tổ chức dạy học trên lớp chỉ áp dụng với những nội dung mà hình thức dạy học trực tuyến không đáp ứng được yêu cầu truyền tải kiến thức.

Hội đồng khoa học của Khoa/Bộ môn quản lý CTĐT chịu trách nhiệm thẩm định đề cương chi tiết khóa học trực tuyến nếu nội dung khóa học trực tuyến là một phần trong nội dung học phần tương ứng. Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Nhà trường chịu trách nhiệm thẩm định đề cương chi tiết khóa học trực tuyến nếu nội dung khóa học trực tuyến thay thế cho toàn bộ học phần trong CTĐT hiện hành của Nhà trường.

Bước 5. Phê duyệt đề cương chi tiết khóa học trực tuyến

Nhóm biên soạn hoàn thiện đề cương chi tiết theo góp ý của Hội đồng đề trình Hiệu trưởng phê duyệt thông qua phòng QLĐT.

Bước 6. Rà soát, cập nhật đề cương chi tiết khóa học trực tuyến

Việc rà soát, cập nhật đề cương chi tiết khóa học trực tuyến được thực hiện tối thiểu 1 lần trong 2 năm và cùng với đợt rà soát CTĐT định kỳ của Nhà trường.

3. Chuẩn bị nội dung và thông tin tư liệu cho khóa học

Nội dung của khóa học trực tuyến phải đáp ứng mục tiêu, chuẩn đầu ra của khóa học.

3.1. Giáo trình, bài giảng và tài liệu học tập

- Giáo trình được Nhà trường phê duyệt và sử dụng cho giảng dạy học phần
- Bài giảng điện tử: Giảng viên thiết kế bài giảng điện tử giúp sinh viên tự học.

Việc thiết kế bài giảng điện tử có thể sử dụng một số phần mềm hỗ trợ gợi ý trong mục 4.

- Học liệu đa phương tiện và các tài liệu tham khảo.

Lưu ý: Giảng viên nên sử dụng các nguồn tài liệu tham khảo ở các dạng chính thức khác nhau làm phong phú thêm bài giảng.

3.2. Diễn đàn thảo luận: Giảng viên chuẩn bị tối thiểu 01 chủ đề thảo luận với mỗi tín chỉ để sinh viên trao đổi trên diễn đàn. Giảng viên quy định thời gian bắt đầu và kết thúc diễn đàn.

3.3. Ngân hàng câu hỏi lượng giá dùng cho khóa học: Giảng viên biên soạn câu hỏi lượng giá khóa học theo Hướng dẫn biên soạn bộ câu hỏi thi của Nhà trường.

- **Câu hỏi trắc nghiệm (MCQ, đúng/sai, điền khuyết, ghép cặp...):** Ngoài những câu hỏi trắc nghiệm dùng để đánh giá cuối mỗi bài học hoặc cuối khóa học, nhóm biên soạn nên thiết kế các câu hỏi có phản hồi trực tiếp. Câu hỏi có phản hồi trực tiếp được sử dụng để lượng giá từng phần hoặc cuối bài học, khi sinh viên đưa ra phương án trả lời sẽ nhận được phản hồi đúng hay sai và lí do.

Ví dụ: Câu hỏi dạng MCQ

Thành phần kháng nguyên trên tế bào trình diện kháng nguyên được nhận dạng bởi thụ thể tế bào T (TCR) là:

- A. Kháng nguyên protein gốc cộng với MHC
- B. Kháng nguyên (peptid) đã xử lý cộng với MHC
- C. Kháng nguyên peptid đã xử lý
- D. Kháng nguyên gốc

Lựa chọn A: Không đúng. Kháng nguyên protein gốc không liên kết với MHC. Tế bào T chỉ nhận dạng kháng nguyên đã xử lý chứ không phải kháng nguyên gốc.

Lựa chọn B: Đúng. Peptid trong khe MHC có dẫn xuất từ protein nội bào, có nguồn gốc nội sinh hoặc ngoại sinh.

Lựa chọn C: Không đúng. Chỉ riêng kháng nguyên peptid, không có MHC thì không tạo được tín hiệu cho tế bào T.

Lựa chọn D: Không đúng. Kháng nguyên gốc không phải là dấu hiệu của tác nhân nhiễm trùng nội bào và bình thường chỉ được nhận diện bởi kháng thể ngoại bào mà thôi.

Cuối mỗi bài học, giảng viên có thể cho sinh viên lượng giá bằng cách trả lời 5 hoặc 10 câu hỏi trắc nghiệm và có tính điểm.

- Bài tập lớn / Bài tập tình huống / Bài tập thảo luận nhóm: Giảng viên xây dựng các bài tập lớn, bài tập tình huống, bài tập thảo luận nhóm kèm theo rubrics đánh giá. Kết quả bài tập lớn, bài tập tình huống, bài tập thảo luận nhóm sẽ được sinh viên gửi đến giảng viên qua hệ thống LMS, email hoặc báo cáo tại các buổi học trên lớp.

4. Công cụ biên soạn bài giảng điện tử

Hiện nay có rất nhiều phần mềm hỗ trợ biên soạn bài giảng điện tử. Dưới đây là một số phần mềm khá phổ biến hỗ trợ giảng viên xây dựng bài giảng điện tử:

- Phần mềm Adobe Presenter: Adobe Presenter là công cụ đến từ hãng Adobe nổi tiếng, thuộc dạng add-in cài trên PowerPoint để cung cấp thêm các tính năng nâng cao soạn giáo trình, đảm bảo đúng quy tắc và quy chuẩn của bài giảng điện tử. Adobe Presenter cho phép chèn nhiều định dạng đa phương tiện vào các nội dung trình chiếu, xuất nội dung bài giảng thành định dạng HTML5 mà vẫn giữ nguyên được bố cục và các hiệu ứng sử dụng nếu có.

- Phần mềm Violet: Violet được phát triển và xây dựng trên nền tảng PowerPoint, được cung cấp đầy đủ các công cụ để xây dựng nội dung bài giảng như tạo biểu đồ hay hình vẽ, chèn video hình ảnh, các hiệu ứng chuyển động, ... Các hệ thống bài giảng được Violet cập nhật liên tục, với hàng nghìn nội dung để tham khảo, làm tư liệu dạy học. Công cụ được tích hợp với Google và YouTube để tìm kiếm nhiều chủ đề hơn phục vụ cho việc tạo nội dung bài giảng. Những mẫu bài tập như trắc nghiệm, ô chữ, xếp chữ cũng được Violet cung cấp sẵn. Các bài giảng khi soạn xong được lưu trữ ở kho riêng biệt, dựa trên công nghệ đám mây để truy cập bất cứ khi nào cần.

- **Phần mềm iSpring Presenter:** iSpring Presenter là một ứng dụng hỗ trợ nhu cầu trình diễn PowerPoint và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giáo dục học. iSpring Presenter giúp tạo bài thuyết trình bắt mắt với nội dung phong phú, được thiết kế với đầy đủ các tính năng như thêm video clip, ghi âm, tạo câu hỏi tùy biến hay chèn các video YouTube hoặc các liên kết web trực tiếp vào trong bài thuyết trình. Nếu có phần cứng hỗ trợ, iSpring Presenter có thể giúp tạo nội dung video và audio muốn chèn vào file PowerPoint. Tiện ích iSpring Presenter cho phép người dùng chia nhỏ bài thuyết trình thành nhiều chương và gán các giọng tường thuật khác nhau cho từng phần đó. Các giọng tường thuật này được tạo qua tùy chọn tương ứng trong ứng dụng và qua thao tác nhập thông tin cần thiết như tên, tiêu đề và hình ảnh gắn kèm, tùy theo nhu cầu sử dụng. Ngoài các tính năng trên, iSpring Presenter còn có khả năng chỉnh sửa và sắp xếp từng phần trong bài thuyết trình qua các danh mục riêng biệt như sắp xếp các slide, video hay ghi âm, ...

- **Phần mềm Camtasia:** Phần mềm thiết kế video chuyên nghiệp, phù hợp cho môi trường giáo dục. Chức năng chính là sản xuất các file.mp4 với các phiên bản mới. Hỗ trợ tạo các câu hỏi trắc nghiệm ngay trên video. Dễ dàng sử dụng và có thể đính kèm nhiều định dạng media, âm thanh...

E. ĐỊNH MỨC XÂY DỰNG NỘI DUNG KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN

Chi phí xây dựng nội dung khóa học trực tuyến sẽ được thực hiện theo Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường và chi cho các nội dung sau:

- Xây dựng bài giảng điện tử, học liệu đa phương tiện được phê duyệt.
- Xây dựng câu hỏi đánh giá: áp dụng với câu hỏi mới được Hội đồng nghiệm thu.

HIỆU TRƯỞNG



PHỤ LỤC 1: Mẫu đề cương chi tiết học phần sử dụng trong khóa học trực tuyến

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN

.....(viết hoa)

I. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

1. Tên khóa học:

- Tiếng Việt:

- Tiếng Anh:

2. Thuộc học phần:

Mã học phần:

- Loại học phần: Bắt buộc/ tự chọn

- Thuộc khối kiến thức: Đại cương/ cơ sở khối ngành/ cơ sở ngành/ chuyên ngành...

3. Thời lượng:

- Tổng số tín chỉ:TC (...LT/...ThH/...TH)

(LT: lí thuyết; ThH: thực hành; TH: tự học)

+ Dạy – học trên lớp: tiết

+ Dạy – học trực tuyến: tiết

+ Thảo luận trên diễn đàn/nhóm: tiết

4. Thời điểm tiến hành: Học kỳ năm thứ :.....

5. Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Việt/ Tiếng Anh...

6. Điều kiện tham dự khóa học:

- Học phần tiên quyết: Không xác định (Nếu có xin ghi rõ)

- Học phần song hành: Không xác định (Nếu có xin ghi rõ).

- Điều kiện khác:

8. Giảng viên :

STT	Họ và tên	Khoa/Bộ môn	Email	Điện thoại
1				
2				

II. MÔ TẢ KHÓA HỌC (Trình bày ngắn gọn tổng quan về khóa học; Tóm tắt nội dung sẽ trang bị cho sinh viên; Vị trí của khóa học đối với chương trình đào tạo, những mục đích và nội dung chính yếu của khóa học, viết tối đa 300 từ)

III. MỤC TIÊU CỦA KHÓA HỌC (CO)

(Khoảng 5-7 mục tiêu, tùy theo yêu cầu cụ thể, số tín chỉ của học phần nhưng không nên quá 10)

- CO1 : Có kiến thức để trình bày/giải thích/phân tích ...

- CO2 : Có kỹ năng để thực hành/lập kế hoạch...

**MA TRẬN ĐÁP ỨNG GIỮA MỤC TIÊU KHÓA HỌC
VÀ CĐR CỦA CTĐT (ELO)**

	ELO1	ELO2	ELO3	...	ELO _n	Tổng
CO1	x		x			2
CO2	x	x			x	3
CO3						
CO4						
...						
Tổng						

IV. CHUẨN ĐẦU RA KHÓA HỌC (LO):

- LO1 :
- LO2 :
- LO3 :
- ...

1. MA TRẬN ĐÁP ỨNG GIỮA MỤC TIÊU KHÓA HỌC VÀ CĐR CỦA KHÓA HỌC

	LO1	LO2	LO3	...	LO _n	Tổng
CO1	x		x			2
CO2	x	x			x	3
CO3						
CO4						
...						
Tổng						

2. MA TRẬN ĐÁP ỨNG GIỮA CĐR CỦA KHÓA HỌC VÀ CĐR CỦA CTĐT

	ELO1	ELO2	ELO3	...	ELO _n	Tổng
LO1	X		x			2
LO2	x	x			x	3
LO3						
LO4						
...						
Tổng						

V. THÔNG TIN VỀ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CỦA KHÓA HỌC

1. Thông tin chung

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá (nội dung dưới đây là gợi ý)	CĐR HP sẽ đáp ứng	Tiêu chí đánh giá (nội dung dưới đây là gợi ý)	Trọng số
Đánh giá quá trình	Chuyên cần		<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian học trực tuyến tối thiểu ... giờ - Số tiết dự học trên lớp tối thiểu ... tiết - Nộp ...% bài tập/báo cáo được giao đúng hạn - Tham gia thảo luận trên tất cả các diễn đàn thảo luận - Tham dự đủ bài thực hành %

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá (<i>nội dung dưới đây là gợi ý</i>)	CĐR HP sẽ đáp ứng	Tiêu chí đánh giá (<i>nội dung dưới đây là gợi ý</i>)	Trọng số
	Kiểm tra thường xuyên		- Kiểm tra lý thuyết: tính điểm trung bình của tất cả các bài kiểm tra online/ điểm bài tập lớn/điểm thảo luận nhóm... - Kiểm tra thực hành: ...	%
Đánh giá giữa kỳ	Kiểm tra viết		Thi viết (... phút): ... điểm test/... điểm tình huống/... điểm tự luận	%
Đánh giá cuối kỳ	Thi lý thuyết		Thi viết (... phút): ... điểm test/... điểm tình huống/... điểm tự luận	%
	Thi thực hành		Chạy trạm... điểm Thực hiện kỹ thuật... điểm	%

Ghi chú: - Số lượng đầu điểm và trọng số mỗi đầu điểm có thể thay đổi theo Quy chế đào tạo theo học chế tín chỉ hiện hành của Nhà trường, được giảng viên phổ biến công khai cho sinh viên thông qua cách tính và trọng số với các điểm kiểm tra đánh giá trên.

- Sinh viên vắng mặt trong kỳ thi kết thúc học phần nếu có lý do chính đáng và có đơn xin hoãn thi thì được tham dự ở kỳ thi kế tiếp; nếu không có lý do chính đáng thì phải nhận điểm 0 ở kỳ thi chính.

- ...

2.Thang điểm: Tính theo thang điểm 10

Điểm đánh giá bộ phận và điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân.

3. Lịch thi, kiểm tra

- Theo kế hoạch chung của Nhà trường với từng năm học.

VI. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên phải hoàn thành các nhiệm vụ sau:

- Đăng ký và làm thủ tục tham gia khóa học trực tuyến.
- Tham gia tất cả các bài học trực tuyến và hoàn thành 100% số bài kiểm tra online cuối mỗi bài học. Mỗi sinh viên được làm bài kiểm tra online 03 lần và lấy điểm cao nhất (*Số lần làm bài kiểm tra online có thể quy định tùy theo từng môn học*)
- Tham gia tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết trên lớp và 100% số tiết học thực hành (nếu có).
- Tham gia các hoạt động chat, thảo luận trên diễn đàn, thảo luận nhóm và làm bài tập ở nhà theo yêu cầu của giảng viên.
- Tham dự kỳ thi kết thúc khóa học và hoàn thành phản hồi về khóa học.

- Sinh viên tự giác học bài, làm bài tập, tự kiểm tra trình độ, kiến thức của mình, học hỏi kinh nghiệm của mọi người qua diễn đàn.

- ...

VII. NGUỒN HỌC LIỆU

(Bao gồm cả giáo trình, tài liệu in ấn và giáo trình, tài liệu đã được số hóa)

1. Học liệu bắt buộc

[1] (Các) tác giả. Tựa sách. Địa điểm xuất bản: Nhà xuất bản, năm. [mã sách trong thư viện]

...

2. Học liệu tham khảo

[1] (Các) tác giả. Tựa sách. Địa điểm xuất bản: Nhà xuất bản, năm. [mã sách trong thư viện]

...

Lưu ý: Không nên sử dụng tài liệu lạc hậu, trừ những sách kinh điển. Sách, giáo trình chính bắt buộc phải có tối thiểu 1 tài liệu mới (xuất bản không quá 10 năm). Tất cả sách, giáo trình, TLTK phải được liệt kê theo quy định của Nhà trường, kèm theo mã số tài liệu trong thư viện. Nếu chưa có trong thư viện thì Khoa/BM liên hệ thư viện để bổ sung và cập nhật danh mục.

VIII. CHƯƠNG TRÌNH GIẢNG DẠY

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR khóa học	Hình thức tổ chức dạy học			Hoạt động dạy - học	Học liệu
			LT	ThH	TH		
1	Sinh viên tập trung đầu khóa học					Giảng viên: + Hướng dẫn SV cách đăng ký khóa học trực tuyến + Hướng dẫn SV thực hiện các yêu cầu trong khóa học + ...	

Tuần/ Buổi học	Nội dung	CĐR khóa học	Hình thức tổ chức dạy học			Hoạt động dạy - học	Học liệu
			LT	ThH	TH		
2						Giảng viên: + + Sinh viên: + Học trên lớp:.... +Học trên hệ thống LMS: <i>Liệt kê các hoạt động dạy và học bao gồm đọc trước tài liệu, tham gia các tương tác trên LMS, thảo luận, chat, báo cáo... Nhóm biên soạn cần xem xét kỹ nội dung này vì sẽ quyết định đến phương pháp dạy học</i>	
...							
15							

Hải Dương, ngày tháng năm

KHOA/BỘ MÔN

PHÒNG QLĐT

HIỆU TRƯỞNG

PHỤ LỤC 2: Mẫu Rubrics sử dụng trong khóa học trực tuyến

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y TẾ HẢI DƯƠNG
KHOA/BỘ MÔN...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày tháng năm

RUBRICS KHÓA HỌC TRỰC TUYẾN

.....(viết hoa)

1. Rubrics đánh giá khóa học

CĐR	Hình thức đánh giá	Trọng số riêng (Số lượng câu TNKQ)	Trọng số CĐR
LO1	- TNKQ 1	3% (10)	17%
	- Bài thi tình huống	8%	
	- Thực hành	6%	
LO2	- TNKQ 1	3% (10)	11%
	- TNKQ 2	3% (5)	
	- Thảo luận	5%	
LOn
Tổng			100%

Lưu ý: Rubrics đánh giá khóa học phải phù hợp với thông tin thi kiểm tra được công bố trong đề cương chi tiết khóa học. Tùy thuộc vào chuẩn đầu ra mà lựa chọn hình thức đánh giá phù hợp. Có thể có các hình thức đánh giá sau:

- Các bài thi giải quyết tình huống/tự luận/trắc nghiệm/vấn đáp
- Báo cáo dự án/thi thực hành/thi lâm sàng/thảo luận nhóm
- Các bài báo, các hồ sơ công việc
- Bài tập ở nhà
- Tự đánh giá và đánh giá bạn cùng lớp
- ...

2. Rubrics đánh giá bài tập lớn

(Giảng viên có thể sử dụng một số mẫu gợi ý dưới đây hoặc điều chỉnh cho phù hợp với nội dung đánh giá. Rubrics đánh giá có thể cho điểm hoặc không cho điểm)

Chủ đề 1: ...

KẾT QUẢ HỌC TẬP CẦN ĐẠT					
Mức	Giỏi	Khá	Trung bình	TB yếu	Kém
Điểm	≥ 8,5	7,0 – 8,4	5,5 – 6,9	4,0 – 5,4	< 4,0
Năng lực 1	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...
Năng lực 2	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...
...					

Chủ đề 2: ...

KẾT QUẢ HỌC TẬP CẢN ĐẠT					
Năng lực	Trọng số	Xuất sắc (4)	Tốt (3)	Khá (2)	Kém (1)
Năng lực 1	20%	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...
Năng lực 2	30%	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...	Mô tả ...
...	...				

Chú ý: Trọng số mỗi năng lực có thể phân chia đều nhau hoặc không đều nhau

GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN

TRƯỞNG KHOA/BỘ MÔN